

Quy trình kỹ thuật trồng lạc đen

1. Làm đất

- Đất thích hợp nhất là đất có thành phần cơ giới là thịt nhẹ chủ động tưới, dễ thoát nước.

- Cày sâu 25 - 30 cm, bừa kỹ và nhặt sạch cỏ dại trước khi lên luống rạch hàng.

2. Thời vụ gieo

- Vụ xuân: 10/02 - 15/02, vụ thu, thu đông: 20/7 - 15/9.

3. Phân bón

* *Lượng bón/sào 360 m²:*

- Phân hữu cơ: 2 - 3 tạ/sào.

- Đạm ure: 4 - 6 kg/ sào.

- Lân super: 25 - 30 kg/sào.

- Kaly: 5 - 6 kg/sào.

- Vôi bột: 20 - 25 kg/sào.

* *Cách bón:*

- Vôi bột bón lót 1/2 trước khi rạch hàng, 1/2 còn lại bón vào lúc vun gốc.

- Toàn bộ lượng phân hoá học được trộn đều và bón lót vào hàng đã rạch sẵn (hàng rạch sâu 10 - 15 cm), phân chuồng bón sau cùng, sau khi bón phân lấp một lớp đất dày 2 - 3 cm để hạt gieo không bị tiếp xúc trực tiếp vào phân.

4. Kích thước luống và mật độ gieo

- Luống rộng 1,3 m (cả rãnh), sau khi lên luống hoàn chỉnh đảm bảo mặt luống rộng 1,0 m.

- Gieo thành 3 hàng dọc theo chiều dài luống. Khoảng cách hàng cách hàng 30 cm và hốc cách hốc 15 cm gieo 1 hạt/hốc. Đất bãi bằng phẳng có thể trồng thành băng rộng 2 - 3 m, sau đó rạch hàng gieo, giữa các băng nên có rãnh thoát nước. Hạt lạc sau khi gieo được phủ 1 lớp đất che phủ, đất phải đảm bảo đủ ẩm sau khi gieo (đặc biệt với vụ xuân).

5. Chăm sóc

- Xới lần 1 (phá váng): Khi cây có 2 - 3 lá thật (sau mọc 10 - 12 ngày).

- Xới cỏ lần 2: Khi cây có 6 - 7 lá thật (trước khi ra hoa), xới sâu 5 - 6 cm sát gốc, không vun gốc.

- Xới cỏ lần 3 kết hợp vun gốc sau khi hoa rộ 7 - 10 ngày (chỉ nên vun nhẹ đất vào gốc lạc).

6. Tưới nước

- Trong vụ xuân sau khi trồng phải tưới ẩm đất để hạt nảy mầm, nếu không đủ độ ẩm, gặp nhiệt độ thấp kéo dài sẽ làm mất sức nảy mầm của hạt, làm giảm mật độ cây trên đơn vị diện tích. Ngoài ra nếu thời tiết khô hạn phải tưới vào 2 thời kỳ chính, trước khi ra hoa (cây có 6 - 7 lá) và thời kỳ làm quả. Tưới vào rãnh ngập 2/3 luống, để nước ngấm đều rồi tháo cạn.

- Vụ thu, do thời vụ thường gặp mưa lớn, thừa độ ẩm, nên phải chú ý tiêu thoát nước, tránh ngập nước sẽ làm thối hạt và mầm.

7. Phòng trừ sâu bệnh

* Phòng trừ bệnh hại chết cây con: Xử lý hạt giống trước khi gieo bằng thuốc trừ nấm Rovral 50WP 0,3 g/kg hạt, hoặc phun Carbedazin 0,5 - 0,7 lít/ha.

* Phòng trừ bệnh lá:

- Gỉ sắt hại lá: dùng thuốc Score 250 EC...

- Bệnh lá làm rụng lá sớm. Dùng Daconil, Anvil, Bayleton 0,1- 0,3% hoặc zinhep 0,2%, Boocđô phun lần 1 sau mọc 25 - 30 ngày, lần 2 cách lần một 15 - 20 ngày để ngăn ngừa bệnh lá làm rụng lá sớm.

- Bệnh lở cổ rễ, héo rũ gốc mốc đen, mốc trắng chết cây do nấm dùng: Anvil 5 SC; Rovral 50WP; Validamycin...

- Trong vụ xuân, chú ý phòng trừ bệnh héo xanh do vi khuẩn thường gây hại vào cuối vụ khi nhiệt độ, ẩm độ cao. Phun phòng bằng thuốc Starner 20WP, nồng độ sử dụng 18 - 20 g/10 lít nước, khi cây bị bệnh phải nhổ bỏ và thu gom cây bệnh, tránh lây lan.

* Phòng trừ sâu hại chủ yếu:

Sâu hại chủ yếu trên lạc là sâu khoang, sâu xanh, rệp. Nên sử dụng các loại thuốc trừ sâu nội hấp như: Peran 50 EC, Sherpa 25EC, Padan 95SP... để phòng trừ. Chú ý cần phát hiện sớm và phòng trừ kịp thời khi sâu ở tuổi 1 và tuổi 2.

8. Thu hoạch và bảo quản

- Chọn ngày nắng ráo để thu hoạch. Thu hoạch khi quả già chiếm khoảng 80 - 85% số quả trên cây đối với làm thương phẩm.